

TOÀ ÁN ND THỊ XÃ VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG

Bản án số: 32/2024/HS-ST

Ngày 22 - 02 -2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn – Giáo viên nghỉ hưu

Bà Nguyễn Thị Hằng – Giáo viên nghỉ hưu

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc- Kiểm sát viên.

Ngày 22 /02/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 219/2023/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 230/2023/HSST-QĐ ngày 13/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Chảo Đức T, sinh ngày 02/7/2006; giới tính: nam; tên gọi khác: không.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Nơi ở hiện tại: Thôn C, xã T, huyện V (nay là tổ dân phố C, phường T, thị xã V), tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn 06/12; con ông Chảo Dương P và bà Chảo Thị C; vợ và con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 26/8/2023 đến ngày 01/9/2023, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt)

Đại diện hợp pháp: Anh Chảo Dương P, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang

Người bào chữa cho bị cáo T: Ông Hoàng Trọng N – Trợ giúp viên pháp lý,

Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B (Có mặt)

Người làm chứng

1. Anh Lường Văn C1, sinh năm 1969 (Vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Người tham gia tố tụng khác: Đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã T, huyện V (nay là phường T, thị xã V), tỉnh Bắc Giang (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 25/8/2023, tại khu vực cổng Khu công nghiệp V thuộc thôn P, xã T, huyện V (nay là Tổ dân phố P, phường T, thị xã V), tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác Phòng Cảnh sát cơ động- Công an tỉnh B phát hiện, bắt quả tang Chảo Đức T, sinh ngày 02/7/2006 (được 17 năm 01 tháng 23 ngày tuổi), trú tại thôn T, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: T2 tại lòng bàn tay trái của Chảo Đức T 01 gói giấy ăn màu trắng, bên trong gói giấy ăn có 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong chứa 03 (ba) viên nén màu tím và 02 (hai) túi nilon màu trắng, một đầu mỗi túi có rãnh khoá bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong các túi nilon đều chứa chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy tổng hợp); T2 tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của Chảo Đức T 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, bên trong tờ tiền chứa chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy tổng hợp). Tất cả số ma túy trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”. Ngoài ra, còn thu giữ của Chảo Đức T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, số Imel: 358371063545860; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ- đen- bạc, biển kiểm soát 98B3- 317.57.

Cùng ngày, Phòng C3- Công an tỉnh B đã bàn giao tài liệu, vật chứng cùng đối tượng T cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V để điều tra theo thẩm quyền; Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở trọ của T tại thôn C, xã T, huyện V (nay là Tổ dân phố C, phường T, thị xã V), tỉnh Bắc Giang nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 26/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V trưng cầu Phòng K Công an tỉnh B tiến hành giám định chất ma túy đối với các mẫu vật được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”. Tại kết luận giám định số 1625/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng K- Công an tỉnh B kết luận: ***Trong một phong bì ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:***

- Trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa viền màu đỏ: 03 (ba) viên nén màu tím **là ma túy, có tổng khối lượng 1,460 gam, loại Methamphetamine**. Chất tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) túi nilon màu

trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 1,098 gam, loại Ketamine (tất cả mẫu vật trên được đựng trong 01 gói giấy màu trắng, loại giấy ăn).

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được gói lại là ma túy, có tổng khối lượng 0,071 gam, loại Ketamine.

Ngày 26/8/2023, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 thu giữ của T, không phát hiện nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại cơ quan điều tra, Chảo Đức T khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang như sau: Tháng 7/2023, Chảo Đức T đến huyện V để xin việc làm, đang làm lao động tự do tại khu vực xã T, huyện V (nay là phường T, thị xã V), tỉnh Bắc Giang. Khoảng 19 giờ ngày 25/8/2023, Chảo Đức T hỏi bạn quen biết ngoài xã hội mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 98B3- 317.57 của anh Trần Ngọc X, sinh năm 1999, trú tại: Thôn B, xã T, huyện V (nay là Tổ dân phố B, phường T, thị xã V), tỉnh Bắc Giang để đi có việc thì được anh X đồng ý. T điều khiển xe mô tô đến quán nước ở gần cổng chui M thuộc địa phận Tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V (nay là Tổ dân phố M, phường N, thị xã V), tỉnh Bắc Giang do anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V (nay là Tổ dân phố M, phường N, thị xã V), tỉnh Bắc Giang làm chủ. T ngồi chơi, uống nước tại quán thì có gặp một người nam thanh niên (khoảng 20 tuổi, dáng người bình thường, cao khoảng 1,65m, mặc quần áo cộc tay màu đen, không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể). Người nam thanh niên này hỏi T là có mua ke, kẹo không (ý là người đó hỏi T xem có mua ma túy ke và ma túy kẹo không). Do muốn sử dụng chất ma túy nên T hỏi giá thì người này nói “01 chỉ ma túy ke giá là 1.000.000 đồng, 01 viên ma túy kẹo giá là 300.000 đồng”. Lúc này, T hỏi mua của người này 02 chỉ ma túy ke và 03 viên ma túy kẹo; người này hẹn đến 20 giờ cùng ngày lên cầu vượt xã T, huyện V để đưa ma túy cho. Sau đó, người này đi đâu T không biết. Khoảng 20 giờ cùng ngày 25/8/2023, T một mình điều khiển xe mô tô 98B3- 317.57 đi lên trên cầu vượt T, huyện V (nay là thị xã V) gặp người nam thanh đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius đến (T khai không để ý biển số xe, người này đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang nên không nhận dạng được). Tại đây, T đưa cho người này số tiền 2.900.000 đồng, người này cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 gói giấy ăn màu trắng; T mở gói giấy ăn ra kiểm tra thấy bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa viên màu đỏ, bên trong chứa 03 (ba) viên nén màu tím là chất ma túy Kẹo và 02 (hai) túi nilon, một đầu mỗi túi có rãnh khoá bằng nhựa viên màu đỏ bên trong chứa chất ma túy Ketamine. Sau khi cầm tiền người bán ma túy điều khiển xe mô tô rời khỏi hiện trường, T cầm số ma túy cất giấu trên người rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi để sử dụng chất ma túy. Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, T đỗ xe ở trước cổng Khu công nghiệp V thuộc thôn P, xã T, huyện V (nay là Tổ dân phố C, phường T, thị xã V), tỉnh Bắc Giang lấy túi ma túy dạng Kẹo ra bỏ một ít ma túy ke ra tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng rồi gói lại để vào túi quần phía trước bên phải của T mục

đích để sử dụng trước, số ma túy còn lại T vẫn cầm ở tay trái. Cùng lúc, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát cơ động- Công an tỉnh B đi đến phát hiện, bắt quả tang cùng các vật chứng liên quan.

Bản cáo trạng số: 218/CT-VKS ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Chảo Đức T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Chảo Đức T từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 03 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi số ngày tạm giữ 26/8/2023 đến ngày 01/9/2023.

Về vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì bên ngoài có ký hiệu “QT” bên trong chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, số IMEI: 358371063545860.

Về án phí: áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc trường hợp kinh tế đặc biệt khó khăn được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên (nay là thị xã V), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Chảo Đức T đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 25/8/2023, tại khu vực cổng Khu công nghiệp V thuộc thôn P, xã T, huyện V (nay là Tổ dân phố C, phường T, thị xã V), tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác của Phòng Cảnh sát cơ động - Công an tỉnh B phát hiện, bắt quả tang Chảo Đức T (mới được 17 năm 01 tháng 23 ngày tuổi) đang có hành vi tàng trữ trái phép 2,629 gam chất ma túy, bao gồm: 1,460 gam chất ma túy, loại Methamphetamine và 1,169 gam chất ma túy, loại Ketamine, với mục đích để sử dụng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nên đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Do vậy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên (nay là thị xã V) truy tố bị cáo Chảo Đức T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về mặt chủ quan của tội phạm: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Chảo Đức T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo được tặng giấy khen vì có thành tích chống dịch Covid nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo Chảo Đức T khi phạm tội ở độ tuổi vị thành niên nên cần áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân vai trò của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, làm suy thoái đạo đức giống nòi, ảnh hưởng kinh tế, sức khỏe, hạnh phúc gia đình mặc dù bị cáo có đủ nhận thức về tác hại của ma túy đối với con người và cộng đồng. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án tương xứng để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo ở độ tuổi vị thành niên nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T

[8] Về vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng là tài sản của T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo; số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy, là phù hợp với quy định tại các

Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật,

[11] Về nguồn gốc chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 98B3- 317.57; quá trình điều tra xác định khoảng tháng 4/2023, anh Chu Văn Đ1- sinh năm 1995, trú tại: Thôn L, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang mua chiếc xe mô tô này của một người không quen biết ở thành phố B, không làm giấy tờ mua bán. Tháng 8/2023, anh Chu Văn Đ1 vay số tiền 5.500.000 đồng của anh Trần Ngọc X- sinh năm 1999, trú tại thôn B, xã T, huyện V (nay là tổ dân phố B, phường T, thị xã V), tỉnh Bắc Giang và để lại chiếc xe mô tô cho anh X để làm tin. Ngày 25/8/2023, anh X có cho bạn quen biết ngoài xã hội là Chảo Đức T mượn chiếc xe 98B3- 317.57 để đi có việc, không biết T sử dụng chiếc xe mô tô để đi mua ma túy; anh Đ1, anh X không biết chiếc xe mô tô này là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô 98B3- 317.57 có đăng ký mang tên anh Vũ Văn C2- sinh năm 1980, trú tại thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; anh C2 cho con trai là Vũ Văn N1- sinh năm 2000, trú tại thôn T, xã Y, huyện Y mượn để đi làm. Ngày 22/10/2022, anh N1 dựng xe tại vỉa hè khu vực cổng Công ty TNHH S- Khu Công nghiệp S- Nội Hoàng thuộc địa phận xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang để làm việc, không khóa cổ khóa càng nên đã bị kẻ gian trộm cắp nhưng chưa làm đơn trình báo. Cơ quan điều tra đã thông báo, tách tài liệu liên quan đến chiếc xe 98B3- 317.57 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố B để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101, Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Xử phạt: Chảo Đức T 01 năm 01 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi số ngày tạm giữ 26/8/2023 đến ngày 01/9/2023.

+ Về vật chứng: Điểm a , điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ký hiệu “QT” bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong lại bằng dấu của Phòng K Công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định.

Trả lại: bị cáo Chảo Đức T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, số IMEI 358371063545860.

+ Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chảo Đức T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp cho bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND thị xã Việt Yên;
- Sở Tư pháp;
- Công an thị xã Việt Yên (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Luyện

